

Số: 1669 /QĐ-TLĐ

Hà Nội, ngày 7 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí
của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam**

ĐOÀN CHỦ TỊCH TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam;

Căn cứ Luật Báo chí năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/2/2017 của Chính phủ quy định chi tiết về việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng, Ban Tuyên giáo, các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn, các Ban, đơn vị thuộc Tổng Liên đoàn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Khang (đã ký)

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TP HÀ NỘI**

Số: 91 /SL-LĐLĐ

Nơi nhận:

- Thường trực, các Ban LĐLĐ Thành phố;
- LĐLĐ các quận, huyện, thị; CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở;
- CĐCS trực thuộc, đơn vị trực thuộc LĐLĐ Thành phố;
- Lưu: VT, TG.

SAO LỤC

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2019

**TL. BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Bá Châu

QUY CHẾ

Phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

*(Kèm theo Quyết định số ~~1669~~ TLĐ ngày ~~7~~ tháng 11 năm 2019 của
Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam)*

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (sau đây gọi tắt là *Tổng Liên đoàn*) theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành.
2. Quy chế này được áp dụng cho các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn Ngành trung ương, Công đoàn Tổng Công ty và các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, các cá nhân có liên quan.

Điều 2. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Tổ chức họp báo.
2. Đăng tải nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin trên Cổng thông tin điện tử Công đoàn Việt Nam.
3. Phát ngôn trực tiếp hoặc trả lời phỏng vấn của nhà báo, phóng viên.
4. Gửi thông cáo báo chí, nội dung trả lời cho cơ quan báo chí, nhà báo, phóng viên bằng văn bản hoặc qua thư điện tử.
5. Cung cấp thông tin qua trao đổi trực tiếp hoặc tại các cuộc giao ban báo chí do Trung ương, địa phương tổ chức khi được yêu cầu.
6. Ban hành văn bản đề nghị cơ quan báo chí đăng, phát phản hồi, cải chính, xin lỗi nội dung thông tin trên báo chí mà báo chí đã đăng không chính xác như thông tin đã được cung cấp.

Điều 3. Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

Chỉ những người dưới đây mới được nhân danh Tổng Liên đoàn phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí. Thông tin do những người này cung cấp là thông tin chính thức về hoạt động và quan điểm của Tổng Liên đoàn. Cụ thể như sau:

1. *Người thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin chính thức cho báo chí của Tổng Liên đoàn:*
 - a) Chủ tịch Tổng Liên đoàn;
 - b) Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn phụ trách công tác tuyên giáo;

c) Trưởng Ban Tuyên giáo là người được Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin thường xuyên cho báo chí (sau đây gọi chung là *Người phát ngôn*).

Họ và tên, chức vụ, số điện thoại và địa chỉ hòm thư điện tử của Người phát ngôn được công bố bằng văn bản cho các cơ quan báo chí, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí và phải được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Công đoàn Việt Nam.

2. Người được ủy quyền phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí:

a) Chủ tịch Tổng Liên đoàn ủy quyền cho các Phó Chủ tịch, lãnh đạo các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí theo lĩnh vực được phân công phụ trách (sau đây gọi là *Người được ủy quyền phát ngôn*).

b) Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản và chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định. Người được ủy quyền phát ngôn không được ủy quyền tiếp cho người khác và phải phối hợp với Người phát ngôn trong quá trình phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí, đồng thời chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Tổng Liên đoàn về nội dung thông tin.

Điều 4. Những người không được giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

Cán bộ, công chức của Tổng Liên đoàn không được giao nhiệm vụ phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí thì không được nhân danh Tổng Liên đoàn để phát ngôn hoặc cung cấp thông tin cho báo chí.

Trong trường hợp những người này trả lời phỏng vấn trên báo chí thì việc trả lời phỏng vấn đó mang tính chất cá nhân và phải chịu trách nhiệm về nội dung trả lời phỏng vấn của mình.

CHƯƠNG II
PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 5. Phát ngôn và cung cấp thông tin định kỳ

1. Định kỳ 3 tháng một lần tổ chức họp báo để cung cấp thông tin cho báo chí. Việc tổ chức họp báo thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Trường hợp cần thiết, Tổng Liên đoàn tổ chức cung cấp thông tin cho báo chí bằng văn bản hoặc thông tin trực tiếp tại các cuộc giao ban hàng tuần do Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức.

3. Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn chủ trì phối hợp với các Ban, đơn vị liên quan chuẩn bị nội dung cung cấp thông tin cho báo chí, gồm:

a) Tình hình công nhân, quan hệ lao động; kết quả hoạt động công đoàn; kết quả thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

b) Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, điều hành của Tổng Liên đoàn;

c) Các kế hoạch, chương trình công tác; nội dung hội nghị, cuộc họp của Tổng Liên đoàn cần tuyên truyền rộng rãi đến các cấp, ngành và nhân dân.

d) Quan điểm và ý kiến chỉ đạo, giải quyết của lãnh đạo Tổng Liên đoàn đối với các vấn đề quan trọng được dư luận báo chí và xã hội quan tâm.

đ) Các hoạt động đối nội, đối ngoại khác của Tổng Liên đoàn cần công bố với báo chí do Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn quyết định.

Nội dung phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí phải trình đồng chí Chủ tịch hoặc đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách công tác tuyên giáo duyệt trước khi công bố.

Điều 6. Phát ngôn và cung cấp thông tin trong trường hợp đột xuất, bất thường

1. Người phát ngôn, người được ủy quyền phát ngôn của Tổng Liên đoàn có trách nhiệm phát ngôn và cung cấp thông tin kịp thời cho báo chí trong các trường hợp đột xuất, bất thường sau đây:

a) Khi thấy cần thiết phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng có tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của Tổng Liên đoàn nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận; thông tin về quan điểm và cách xử lý của Tổng Liên đoàn đối với các sự kiện, vấn đề đó.

b) Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Tổng Liên đoàn đã được nêu trên báo chí hoặc về các sự kiện, vấn đề đã nêu tại điểm a khoản 1 Điều này.

c) Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng, phát thông tin sai sự thật về lĩnh vực do Tổng Liên đoàn quản lý, Người phát ngôn và Người được ủy quyền phát ngôn yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng, phát ý kiến phản hồi, cải chính theo quy định của pháp luật.

d) Trường hợp xảy ra vụ việc cần có ngay thông tin ban đầu của Tổng Liên đoàn thì Người phát ngôn hoặc Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm chủ động phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí trong thời gian chậm nhất là 24 giờ, kể từ khi xảy ra vụ việc.

2. Sau khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp đột xuất, bất thường, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn phải báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về nội dung thông tin đã phát ngôn và cung cấp thông tin.

CHƯƠNG III TIẾP NHẬN, XỬ LÝ THÔNG TIN ĐỂ PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 7. Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin báo chí

1. Ban Tuyên giáo là đơn vị đầu mối theo dõi, tiếp nhận, tổng hợp và báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về thông tin báo chí: tiếp nhận

công văn, phản hồi, câu hỏi của các cơ quan báo chí; thực hiện việc điểm báo hàng ngày để kịp thời theo dõi, tổng hợp, tham mưu Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn các vấn đề được báo chí và dư luận xã hội quan tâm.

2. Khi nhận được thông tin cần cung cấp cho báo chí, Người phát ngôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn cách giải quyết, phương án xử lý và phát ngôn.

3. Sau khi có ý kiến phê duyệt của Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, Ban Tuyên giáo chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị liên quan thống nhất nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

4. Đối với các sự kiện, cuộc họp, hội nghị... của các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn tổ chức, mời các cơ quan thông tấn, báo chí đến tham dự và đưa tin thì các ban, đơn vị chủ trì có trách nhiệm thông báo, phối hợp với Người phát ngôn thực hiện.

CHƯƠNG IV

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI THỰC HIỆN PHÁT NGÔN VÀ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO BÁO CHÍ

Điều 8. Quyền và trách nhiệm của Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Chủ tịch Tổng Liên đoàn giao đồng chí Phó Chủ tịch phụ trách công tác Tuyên giáo phụ trách chung việc cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Các Phó Chủ tịch chịu trách nhiệm chính đối với nội dung cung cấp thông tin cho báo chí trong lĩnh vực mình phụ trách.

Điều 9. Quyền và trách nhiệm của Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn

1. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn được nhân danh, đại diện cho Tổng Liên đoàn thực hiện phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

2. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có quyền yêu cầu các Ban, đơn vị, cá nhân có liên quan trực thuộc Tổng Liên đoàn cung cấp, tập hợp thông tin để phát ngôn, cung cấp thông tin cho báo chí theo quy định.

3. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn có trách nhiệm từ chối, không phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong các trường hợp cụ thể theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 Luật Báo chí, cụ thể:

- Thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước, bí mật thuộc nguyên tắc và quy định của Đảng, bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác theo quy định của pháp luật.

- Thông tin về vụ án đang được điều tra hoặc chưa xét xử, trừ trường hợp cơ quan hành chính nhà nước, cơ quan điều tra cần thông tin trên báo chí những vấn đề có lợi cho hoạt động điều tra và công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

- Thông tin về vụ việc đang trong quá trình thanh tra chưa có kết luận thanh tra; vụ việc đang trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo; những vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn đang trong quá trình giải quyết, chưa có kết luận chính thức của người có thẩm quyền mà theo quy định của pháp luật chưa được phép công bố.

- Các trường hợp thông tin công dân không được tiếp cận theo quy định của pháp luật.

4. Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát ngôn chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Tổng Liên đoàn, trước pháp luật về nội dung phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Điều 10. Trách nhiệm của các Ban, đơn vị trong việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí

1. Trách nhiệm của Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn:

a) Theo dõi, tổng hợp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng và dư luận xã hội liên quan tới các lĩnh vực, hoạt động thuộc chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam và báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn xem xét, xử lý.

b) Là đơn vị đầu mối đôn đốc, tham mưu, tư vấn cho các Ban, đơn vị thực hiện Kế hoạch truyền thông, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí.

c) Chủ trì phối hợp với các Ban, đơn vị có liên quan tổ chức họp báo định kỳ hoặc đột xuất để Người phát ngôn cung cấp thông tin cho báo chí về hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

d) Tổ chức cung cấp, thông tin các sự kiện đặc biệt nhân dịp các ngày lễ lớn, ngày truyền thống của tổ chức Công đoàn Việt Nam và các sự kiện khác do Tổng Liên đoàn tổ chức. Tổ chức cho báo chí phỏng vấn và tiếp xúc với lãnh đạo Tổng Liên đoàn.

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý những thông tin báo chí viết về tổ chức Công đoàn Việt Nam; yêu cầu cơ quan báo chí cải chính về việc đăng tải thông tin sai sự thật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam theo quy định của pháp luật về báo chí; đồng thời phối hợp với các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn chỉ đạo, định hướng nội dung thông tin cho báo chí.

e) Chịu trách nhiệm đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử Công đoàn Việt Nam theo quy định hiện hành.

g) Phối hợp với lãnh đạo các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn phổ biến, quán triệt Quy chế này tới cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Quy chế, định kỳ ba tháng một lần báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn

2. Trách nhiệm của các Ban, đơn vị liên quan

a) Các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn:

- Phối hợp với Người phát ngôn chuẩn bị nội dung, cung cấp thông tin cho báo chí. Trước thời điểm công bố thông tin với báo chí ít nhất 03 ngày làm việc, các ban, đơn vị có liên quan phải gửi thông tin tới Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn để tổng hợp, báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn.

Trường hợp đặc biệt, khi được Chủ tịch Tổng Liên đoàn ủy quyền, các Ban, đơn vị có thể cung cấp thông tin liên quan đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam và các hoạt động chuyên môn của đơn vị nhưng phải thống nhất nội dung với Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn trước khi cung cấp cho cơ quan báo chí.

- Cử người tham gia các cuộc họp báo của Tổng Liên đoàn.

b) Báo Lao động, Tạp chí Lao động và Công đoàn, Cổng thông tin điện tử Công đoàn Việt Nam đăng tải các thông tin chính xác, kịp thời; chủ động cung cấp thông tin cho báo chí, góp phần định hướng dư luận. Các nội dung đăng tải này phải đại diện cho tiếng nói chung của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

Điều 11. Trách nhiệm của các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

1. Phối hợp với Người phát ngôn, Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn trong việc trả lời và cung cấp thông tin cho báo chí;

2. Khi có yêu cầu của Người phát ngôn Tổng Liên đoàn, các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn có trách nhiệm phối hợp xử lý và chuẩn bị nội dung thông tin báo chí đầy đủ, nghiêm túc và đúng thời hạn.

3. Căn cứ Quy chế này, các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn có thể xây dựng quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí ở cấp địa phương, ngành và tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Xử lý vi phạm

Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trực thuộc Tổng Liên đoàn vi phạm các quy định tại Quy chế này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

CHƯƠNG V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Lãnh đạo các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn có trách nhiệm thường xuyên phổ biến, quán triệt các nội dung được quy định trong Quy chế này tới cán bộ, công chức, viên chức thuộc Ban, đơn vị mình.

Định kỳ 3 tháng kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các Ban, đơn vị mình, tổng hợp báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về kết quả thực hiện (qua Ban Tuyên giáo).

Điều 14. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các Ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn có trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này.

Điều 15. Ban Tuyên giáo, Văn phòng Tổng Liên đoàn có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các Ban, đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện Quy chế này, kịp thời báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn những vấn đề vướng mắc phát sinh, đề xuất sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Hội Nhà báo Việt Nam;
- Thường trực ĐCT TLD;
- Các LĐLĐ tỉnh, thành phố;
- Các CDN TW, CĐ Tcty trực thuộc TLD;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu: VT, BTG.

(b/c)

(t/h)

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Khang